**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**MÔN: TOÁN – LỚP 2**

**CHỦ ĐỀ: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA**

**TUẦN: 23 BÀI : Thực hành và trải nghiệm**

**( Sách Chân trời sáng tạo – SGK trang 35)**

1. **MỤC TIÊU:**

1. Năng lực:

1.1. Năng lực đặc thù:

- Thực hành đọc giờ có gắn với buổi trong ngày, theo cách thể hiện của đồng hồ điện tử.

- Thực hành đặt giờ trên mô hình đồng hồ (bộ ĐDHT).

- Giải quyết một số vấn đề thực tiễn liên quan đến thời gian.

1.2. Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết

cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

1. Phẩm chất:

- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.

- Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY – HỌC:**

1. **Giáo viên**:

- Sách Toán lớp 2; các mô hình đồng hồ (bộ ĐDHT).

**2. Học sinh:**

- Sách học sinh, vở bài tập; các mô hình đồng hồ (bộ ĐDHT).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động 1: Khởi động (5 phút):**  \* **Mục tiêu:**  Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động kết hợp kiểm tra kiến thức cũ.  **\* Phương pháp***:* Trò chơi  **\* Hình thức:** Cá nhân  - Giáo viên tổ chức cho học sinh chơi trò chơi: Ai nhanh ai đúng  - GV gọi lần lượt gọi 2 HS lên bảng kèm theo mô hình đồng hồ và yêu cầu “Đặt đúng đồng hồ chỉ”  VD: cô giáo nói đồng hồ chỉ 8 giờ 30 phút, HS nào xoay kim đồng đúng và nhanh giờ đồng hồ cô nói sẽ chiến thắng.  - Nhận xét, tuyên dương.  -> Giới thiệu bài học mới: Thực hành và trải nghiệm/ 35 | - HS tham gia chơi. |
| **2. Hoạt động 2: Chuẩn bị trò chơi “Bạn đến nơi nào?”**  **\* Mục tiêu:** Biết được cấu tao bảng, nội dung mỗi cột, mỗi dòng và nói được theo bảng; hiểu được luật chơi.  **\* Phương pháp:** Trực quan, đàm thoại  **\*Hình thức:** Cá nhân, nhóm.  **\* Cách tiến hành**  - GV cho HS quan sát, xác định cấu tạo bảng( số cột, số dòng) và nêu nội dung của mỗi cột mỗi dòng.  - GV cho HS thảo luận nhóm đôi nói theo bảng.  Ví dụ: Dòng thứ ba:  Nơi đi: Thành phố Hồ Chí Minh, khởi hành lúc 7 giờ sáng.  Nơi đến: Thành phố Huế, đến nơi lúc 8 giờ rưỡi sáng.  GV triển khai luật chơi:   * Chia lớp thành các nhóm chơi từ 5 đến 10 bạn. * Mỗi nhóm chơi thảo luận chọn nơi đến, xoay hai kim đồng hồ phù hợp giờ khởi hành và giờ đến. Hai đồng hồ này do hai bạn đầu và cuối hàng giữ, khi nào cả lớp hỏi về giờ khởi hành và giờ đến thì lần lượt đưa ra. | * HS thực hiện * HS nói theo bảng * HS lắng nghe |
| **Hoạt động 3: Tiến hành chơi trò chơi “Bạn đến nơi nào?”**  **\* Mục tiêu:** Thông qua trò chơi HS biết đọc giờ có gắn với buổi trong ngày, theo cách thể hiện của đồng hồ điện tử; biết đặt giờ trên mô hình đồng hồ  **\* Phương pháp:**  trò chơi  **\* Hình thức**: Cả lớp  **-** GV cho HS tiến hành chơi. | * HS chơi |
| **4. Hoạt động 4 Củng cố**  **\* Mục tiêu:** Giúp học sinh liên hệ thực tế  **\* Phương pháp:** Thực hành,giảng giải  **\* Hình thức***:*  GV yêu cầu HS xác định các địa danh ở cột Nơi đến trên bản đồ cuối sách.  GV chia sẻ: Đất nước Việt Nam của chúng ta, nơi nào cũng tươi đẹp.  Các em nên thường xuyên tìm hiểu những điều thú vị ở các vùng miền của đất nước (hỏi người lớn, xem sách báo, xem truyền lùnli, ...) và trao đổi với các bạn | **-** HS thực hiện   * HS lắng nghe |

**Thứ ………………ngày…………..tháng……….năm………….**

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**MÔN: TOÁN – LỚP 2**

**CHỦ ĐỀ: Các số đến 1000**

**TUẦN: 24 BÀI : ĐƠN VỊ, CHỤC, TRĂM, NGHÌN (TIẾT 1)**

**I. MỤC TIÊU:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

* Nhận biết tên gọi nghìn, quan hệ giữa nghìn và trăm, chục, đơn vị.
* Đếm, lập số, đọc, viết số, cấu tạo thập phân của các số tròn chục (từ 110 đến 200) và các số tròn trăm trong phạm vi 1000.
* So sánh, xếp thứ tự các số tròn chục (từ 110 đến 200) và các số tròn trăm trong phạm VI 1000.

- Giúp HS ôn tập và củng cố về quan hệ giữa đơn vị và chục, giữa chục và trăm.

- HS năm được đơn vị nghìn, quan hệ giữa trăm và nghìn.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

1.Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết

cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

\_Năng lực chú trọng: tư duy và lập luận toán học, mô hìiih hoá toán học, giao tiếp toán học, giải quyết vấn đề toán học.

1. Phẩm chất:

- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.

- Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài; bộ ô vuông biểu diễn số, các tờ phiếu ghi sẵn các số 100, 200, 300, … 1000.

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động 1: Khởi động (5 phút):**  \* **Mục tiêu:**  Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động kết hợp kiểm tra kiến thức cũ.  **\* Phương pháp***:* Trò chơi.  **\* Hình thức:** Cả lớp  - Giáo viên tổ chức cho học sinh chơi trò chơi: Ai nhanh hơn  - GV chia lớp thành hai đội A – B  - Hai đội luân phiên nhau đếm nhanh các số tròn chục từ 10 đến 1000  - HS nhận xét , GVNhận xét, tuyên dương.  **2.Hoạt động 1: Khám phá: 20 phút**  **a) Ôn tập về đơn vị, chục, trăm**  **-** GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.37:  + Nêu bài toán: Hai bạn Việt và Lan đang cùng nhau làm những thanh sô-cô-la để làm quà tặng sinh nhật Mai. Ban đầu, hai bạn làm từng thanh sô-cô-la dài   * Đếm theo đơn vị   mỗi thanh có 10 miếng (1 miếng chính là 1 ô vuông đơn vị).   * Đếm theo chục   Sau đó, Lan gắn 10 thanh sô-cô-la đó thành một tấm sô-cô-la hình vuông.   * Đếm theo trăm   + Việt xếp Tấm sô-cô-la hình vuông đó thành 10 tấm sô-cô-la  **b) Giới thiệu về một nghìn**  \_HS làm việc theo nhóm bốn thực hiện các yêu cầu của GV.  -Đếm theo đơn vị: đếm 10 khối lập phương  - gắn vào tạo thành thanh chục rồi nói: 10 đơn vị bằng 1 chục.  GV viết bảng lớp: 10 đơn vị = 1 chục  Đếm theo chục: đếm 10 thanh chục- gắn vào tạo thành thẻ trăm rồi nói: 10 chục bằng 1 trăm  GV viết bảng lớp: 10 chục = 1 trăm  - Đếm theo trăm: đếm 10 thẻ trăm - gắn vào tạo thành khối nghìn rồi nói: 10 trăm bằng 1 nghìn.  \_GV viết bảng lớp: 10 trăm = 1 nghìn.  + Yêu cầu HS quan sát rồi viết số trăm.  + 10 trăm gộp lại thành 1 nghìn, viết là 1000 (một chữ số 1 và ba chữ số 0 liền sau), đọc là “Một nghìn”.  - GV yêu cầu HS nhắc lại: 10 đơn vị bằng 1 chục, 10 chục bằng 1 trăm, 10 trăm bằng 1 nghìn.  ***Thư giãn 1 phút***  **Hoạt động 2: Thực hành đọc , viết số qua các thẻ trăm(10 phút)**  **\* Mục tiêu:**  HS vận dụng kiến thức vừa học đọc viết số vào chỗ chấm thích hợp  **\* Phương pháp:** Trực quan, thực hành  **\* Hình thức**: Cá nhân.  **Bài 1:**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.39.  - Yêu cầu HS đếm rồi viết số thích hợp vào chỗ chấm  -Hs nhận xét, GV nhận xét  **Hoạt động 3: Củng cố (5phút):**  **\* Mục tiêu:** Giúp học sinh nắm lại các kiến thức trọng tâm mới học.  **\* Phương pháp:** Thực hành  **\* Hình thức***:* trò chơi.  - Hôm nay em học bài gì?  - Cho HS nhận xét thẻ đúng \_ sai với đáp án trên bảng của GV  - Nhận xét giờ học. | **-** HS quan sát, tham gia  - 2-3 HS trả lời: Tấm sô-cô-la củaLan gồm 10 chục hay 100 đơn vị, tức là 100 miếng sô-cô-la.  - HS quan sát và viết theo yêu cầu.  - 2-3 HS nhắc lại: 10 đơn vị bằng 1 chục.  - HS quan sát và viết theo yêu cầu.  - 2-3 HS nhắc lại: 10 chục bằng 1 trăm.  - HS quan sát. HS viết số theo yêu cầu  + HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh: 10 trăm bằng 1 nghìn.  \_ Thảo luận nhóm 4  Đại diện các nhóm thực hiện theo yêu cầu của GV và nhắc lại  HS nhắc lại  \_ Thảo luận nhóm 4  Đại diện các nhóm thực hiện theo yêu cầu của GV và nhắc lại  HS nhắc lại  Thảo luận nhóm 4  Đại diện các nhóm thực hiện theo yêu cầu của GV và nhắc lại  HS nhắc lại  \_ HS nhắc lại: 10 đơn vị bằng 1 chục, 10 chục bằng 1 trăm, 10 trăm bằng 1 nghìn.  \_ HS đọc yêu cầu đề bài  \_ HS phân tích đề bài  \_ 5,6 HS trả lời yêu cầu đề bài  \_ HS trả lời  \_HS đưa thẻ |

**Thứ ………………ngày…………..tháng……….năm………….**

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**MÔN: TOÁN – LỚP 2**

**CHỦ ĐỀ: Các số đến 1000**

**TUẦN: 24 BÀI : ĐƠN VỊ, CHỤC, TRĂM, NGHÌN (TIẾT 2)**

**I. MỤC TIÊU:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

* Nhận biết tên gọi nghìn, quan hệ giữa nghìn và trăm, chục, đơn vị.
* Đếm, lập số, đọc, viết số, cấu tạo thập phân của các số tròn chục (từ 110 đến 200) và các số tròn trăm trong phạm vi 1000.
* So sánh, xếp thứ tự các số tròn chục (từ 110 đến 200) và các số tròn trăm trong phạm VI 1000.

- Giúp HS ôn tập và củng cố về quan hệ giữa đơn vị và chục, giữa chục và trăm.

- HS năm được đơn vị nghìn, quan hệ giữa trăm và nghìn.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

1.Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết

cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

\_Năng lực chú trọng: tư duy và lập luận toán học, mô hìiih hoá toán học, giao tiếp toán học, giải quyết vấn đề toán học.

1. Phẩm chất:

- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.

- Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài; bộ ô vuông biểu diễn số, các tờ phiếu ghi sẵn các số 100, 200, 300, … 1000.

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động 1: Khởi động (5 phút):**  \* **Mục tiêu:**  Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động kết hợp kiểm tra kiến thức cũ.  **\* Phương pháp***:* Trò chơi.  **\* Hình thức:** Cả lớp  - Giáo viên tổ chức cho học sinh chơi trò chơi: Ai nhanh hơn  - GV chia lớp thành hai đội A – B  - Hai đội luân phiên nhau đếm nhanh các số tròn chục từ 10 đến 1000  - HS nhận xét , GVNhận xét, tuyên dương.  **2.Hoạt động 1: Thực hành viết số trên trục tia số(5 phút)**  **GV cho HS làm theo hình thức cá nhân**  **Bài 2:**  Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV cho HS quan sát trục tia số sgk/tr.39.  - HS viết số ngày dưới trục tia số  -Hs nhận xét, GV nhận xét  **Hoạt động 2: Thực hành đếm số qua các khay trứng (10 phút)**  *Hình thức Thảo luận nhóm đôi*  ***Bài 3:***  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.39.  - GV hỏi: 10 quả trứng là bao nhiêu?  1 khay chứa bao nhiêu quả?  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi, hoàn thành bài tập.  - Yêu cầu HS chia sẻ kết quả.  a) Có bao nhiêu khay trứng; có tất cả bao nhiêu quả trứng? ở chồng thứ nhất  b) Có bao nhiêu khay bánh; có tất cả bao nhiêu chiếc bánh? ở chồng thứ hai  **\_ HS nhận xét, GV nhận xét**  **Thư giãn 1 phút**  **Hoạt động 3: Thực hành Bảng trăm, chục,đơn vị từ các số tròn chục 110 đến 200 thông qua các khối lập phương (15 phút)( Bài 4)**  **\_ Hình thức thảo luận nhóm 6**   * GV giới thiệu bảng các số tròn chục từ 110 đến 200. * GV hướng đẫn HS thực hiện mẫu.   Hàng đầu: 110   * Quan sát hình ảnh các khối lập phương.   Có 1 trăm khối lập phương, ta viết chữ sổ 1 ở cột trăm.  Có 1 chục khối lập phương, ta viết chữ số 1 ở cột chục.  Có 0 đơn vị (không có khối lập phương lẻ), ta viết chữ số 0 ở cột đơn vị.   * Viết số.   Có 1 trăm, 1 chục và 0 đơn vị(GV vừa nói, vừa chỉ tay vào các chữ số ở các cột trăm - chục - đơn vị),  \_ ta viết số 110 (GV và HS cùng viết).   * Đọc số: một trăm mười.   Hàng thứ hai: 120  Hàng thứ ba: 130  Cho HS thảo luận nhóm 6 và hoàn thành đến hàng thứ 7  \_ Đại diện các nhóm trình bày bài mình làm. Mỗi nhóm trình bày 2 hàng và nối tiếp nhau  \_ HS nhận xét ,GV nhận xét  **Hoạt động 3: Củng cố (5phút):**  **\* Mục tiêu:** Giúp học sinh nắm lại các kiến thức trọng tâm mới học.  **\* Phương pháp:** Thực hành  **\* Hình thức***:* trò chơi.  - Hôm nay em học bài gì?  - Cho HS nhận xét thẻ đúng \_ sai với đáp án trên bảng của GV  - Nhận xét giờ học. | \_ HS quan sát tham gia  \_ HS đọc yêu cầu bài làm  \_ HS làm bài  \_ 5 HS viết số còn thiếu vào trục tia số trên bảng của GV  \_ HS đọc yêu cầu đề bài  \_ 1 chục  \_ 20 trứng = 20 chục quả  \_ Đại diện nhóm trả lời:  \_ Đếm chồng trứng thứ nhất: 2 chục, 4 chục, 6 chục, 8 chục, 1 trăm.  \_ Đếm chồng trứng thứ hai: 2 chục, 4 chục, 6 chục, 8 chục   * Kết luận có 1 trăm và 8 chục trứng.     \_ HS quan sát , nhắc lại  \_ HS nhắc lại, đọc viết số  \_HS thực hiện theo trình tự trên.  \_ HS trả lời |

**Thứ ………………ngày…………..tháng……….năm………….**

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**MÔN: TOÁN – LỚP 2**

**CHỦ ĐỀ: Các số đến 1000**

**TUẦN: 24 BÀI : ĐƠN VỊ, CHỤC, TRĂM, NGHÌN (TIẾT 3)**

**I. MỤC TIÊU:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

* Nhận biết tên gọi nghìn, quan hệ giữa nghìn và trăm, chục, đơn vị.
* Đếm, lập số, đọc, viết số, cấu tạo thập phân của các số tròn chục (từ 110 đến 200) và các số tròn trăm trong phạm vi 1000.
* So sánh, xếp thứ tự các số tròn chục (từ 110 đến 200) và các số tròn trăm trong phạm VI 1000.

- Giúp HS ôn tập và củng cố về quan hệ giữa đơn vị và chục, giữa chục và trăm.

- HS năm được đơn vị nghìn, quan hệ giữa trăm và nghìn.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

1.Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết

cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

\_Năng lực chú trọng: tư duy và lập luận toán học, mô hìiih hoá toán học, giao tiếp toán học, giải quyết vấn đề toán học.

1. Phẩm chất:

- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.

- Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài; bộ ô vuông biểu diễn số, các tờ phiếu ghi sẵn các số 100, 200, 300, … 1000.

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động 1: Khởi động (5 phút):**  \* **Mục tiêu:**  Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động kết hợp kiểm tra kiến thức cũ.  **\* Phương pháp***:* Trò chơi.  **\* Hình thức:** Cả lớp  - Giáo viên tổ chức cho học sinh chơi trò chơi: Ai nhanh hơn  - GV chia lớp thành hai đội A – B  - Hai đội luân phiên nhau đếm nhanh các số tròn chục từ 10 đến 1000  - HS nhận xét , GVNhận xét, tuyên dương.   * **2.Hoạt động 2: Tìm hiểu, nhận biết: xác định số của mỗi cái cây (dựa vào tia số), mỗi con chim mang một bảng đọc số - đó cũng chính là số của cái cây mà con chim đó sẽ bay đến. 5 phút**   **Hình thức : trò chơi, cá nhân**  **Bài 5:**  Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV cho HS quan sát trục tia số sgk/tr.41.  - HS nối các con chim vào trục tia số thích hợp  -Hs nhận xét, GV nhận xét  **Hoạt động3:Vận dụng (15 phút)**  *Hình thức Thảo luận nhóm 4*  ***Bài 6:***  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  \_Quan sát hình vẽ, em nhận biết điều gì?  **\_** HS thực hiện nhóm 4: Thảo luận và làm bài.  GV gợi ý :HS có thể thực hiện như sau.   * Đếm số trứng ở mỗi khung.  1. 1 trăm, 2 trăm, 3 trăm. Có 300 quả trúng. 2. 1 trăm 5 chục. Có 150 quả trứng. 3. 1 trăm 3 chục. Có 130 qiiả trúng. 4. 1 trăm, 2 trăm. Có 200 quả trứng.   **\_ HS nhận xét, GV nhận xét**  **Thư giãn 1 phút**  **Hoạt động 4:** Thử thách 10 phút  HS thảo luận (nhóm sáu) để tìm hiểu, nhận biết và thực hiện các yêu cầu trong SGK   1. Mỗi hàng gạch đều có 10 viên, đếm theo chục: 10, 20, 30,..190, 200. 2. GV có thể cho HS đếm: có 20 hàng gạch. 3. GV có thể hỏi, gợi ý cho HS đếm.   + Mỗi hàng gạch có mấy viên gạch màu đỏ?  + Có tất cả bao nhiêu viên gạch đỏ?  Tương tự, GV cho HS đếm số viên gạch của từng màu trình bày trước lớp  \_ GV có thể tổ chức cho HS chơi “Đố bạn” (hoặc truyền điện) để các em lần lượt nêu kết quả đếm được (của mỗi màu gạch).  **Hoạt động 3: Củng cố (5phút):**  **\* Mục tiêu:** Giúp học sinh nắm lại các kiến thức trọng tâm mới học.  **\* Phương pháp:** Thực hành  **\* Hình thức***:* trò chơi.  - Hôm nay em học bài gì?  - Cho HS nhận xét thẻ đúng \_ sai với đáp án trên bảng của GV  - Nhận xét giờ học. | \_ HS quan sát tham gia  \_ HS đọc yêu cầu bài làm  \_ HS làm bài  \_ 5 HS viết số còn thiếu vào trục tia số trên bảng của GV  \_ HS đọc yêu cầu đề bài  \_ HS trả lời: có bốn xe chở trứng gà, số lượng trứng mỗi xe được ghi trên bảng gắn ở mỗi xe   * Viết số trứng vào bảng nhóm * HS trình bày, GV khuyến khích HS giải thích cách làm.   Vi dụ:   1. 3 trăm trứng: 300, xe màu xanh lá (xe thứ ba, áp bên phải). 2. 1 trăm 5 chục tráng: 150, xe màu đỏ (xe cuối cùng, bên phải). 3. 1 trăm 3 chục trứng: 130, xe màu xanh lá (xe thứ hai, áp bìa trái). 4. 2 trăm trúng: 200, xe màu đỏ (xe đầu tiên, bên trái).     \_ HS thảo luận nhóm, trả lời theo gợi ý của GV |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**MÔN: TOÁN – LỚP 2**

**TUẦN: 24 BÀI : CÁC SỐ TỪ 101 ĐẾN 110 (TIẾT 1)**

**(Sách Chân trời sáng tạo – SGK trang 42)**

**I. MỤC TIÊU:**

1. Kiến thức kĩ năng:

- Đếm, lập số, đọc, viết, cấu tạo thập phân của các số từ 101 đến 110. Thứ tự các số từ 101 đến 110, nhận biết vị trí các số trên tia số. Làm quen khoảng thời gian.

2. Năng lực:

2.1. Năng lực đặc thù:

- Giao tiếp toán học: Trao đổi với bạn khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Tư duy và lập luận toán học: Đếm, lập số, đọc, viết, cấu tạo thập phân của các số từ 101 đến 110. Thứ tự các số từ 101 đến 110, nhận biết vị trí các số trên tia số

2.2. Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động.

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

3. Phẩm chất:

- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.

- Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

4. Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC:**

- GV: 3 thẻ trăm, 10 khối lập phương, hình vẽ bài luyện tập 2 và mô hình đồng hồ 2 kim cho bài luyện tập 5.

- HS: 1 thẻ trăm và 10 khối lập phương, bảng con, SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **10’**  **15’**  **5’** | **1. Hoạt động 1: Khởi động:**  \* **Mục tiêu:** Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động kết hợp kiểm tra kiến thức cũ.  - GV tổ chức cho HS đếm số từ 1 đến 100.  - GV mời 1 số nhóm đếm trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương.  -> Giới thiệu bài học mới: Các số từ 101 đến 110 (T1)  **2. Hoạt động 2: Các số từ 101 đến 110**  **\* Mục tiêu:** HS đếm được các số từ 101 đến 110.  **\* Phương pháp:** Trực quan, đàm thoại,  thực hành, thảo luận  **\* Hình thức:** Cá nhân, nhóm.  - GV yêu cầu HS lấy thẻ 1 trăm và 10  khối lập phương xếp lên bàn giống như SGK.  - HS đếm từ 100 đến 110  - GV mời 1 vài đôi bạn đếm trước lớp  **3. Hoạt động 3: Thực hành lập số, phân tích cấu tạo số, đọc và viết các số từ 101 đến 110.**  **\* Mục tiêu:** HS nắm vững cách lập số, phân tích cấu tạo số và đọc, viết các số từ 101 đến 110.  **\* Phương pháp:** Trực quan, thực hành  **\* Hình thức**: Cá nhân, nhóm.  + Bài 1: Làm theo mẫu:  \* Hàng đầu (mẫu)  - GV lấy 1 thẻ trăm và 1 khối lập phương  - GV hỏi: Có 1 trăm, 0 chục và 1 đơn vị ta có số nào ?  - GV viết chữ số vào các cột trên bảng lớp. - GV mời HS đọc số: một trăm linh một.  \* Hàng thứ hai :  - GV hướng dẫn HS dựa vào cấu tạo số (theo các cột), lấy 1 thẻ trăm và 5 khối lập phương, viết số, đọc số.  - GV điều chỉnh cách đọc, yêu cầu HS nói giá trị mỗi chữ số của số (1 là 1 trăm,...).  \* Hàng thứ ba:  - Hướng dẫn HS thực hiện từ phải sang trái: đọc số, viết số, cấu tạo thập phân, thể hiện số bằng 1 thẻ trăm và 9 khối lập phương.  - GV sửa bài, khuyến khích nhiều HS trả lời.  + Bài 2: Đọc, viết các số từ 101 đến 110  - HS đọc yêu cầu bài tập  - HS tự tìm hiểu và làm bài.  - Chia sẻ kết quả bài làm với bạn.  - Sau khi sửa bài, GV yêu cầu HS :  . Nói giá trị chữ số của một số cụ thể trong bảng.  . Viết số theo cấu tạo thập phân của số, chẳng hạn: viết số gồm 1 trăm và 7 đơn vị.  **4. Hoạt động 4: Hoạt động nối tiếp**  **\* Mục tiêu:** Giúp học sinh nắm lại các kiến thức trọng tâm mới học.  **\* Phương pháp:** Thực hành  **\* Hình thức***:* Trò chơi.  - Giáo viên cho học sinh chơi trò chơi: Ai  nhanh – Ai đúng  - GV nhận xét, tuyên dương.  \* Dặn dò HS về nhà tìm hiểu nội dung tiết 2. | **-** Đôi bạn đếm nối tiếp  - Đôi bạn đếm cho nhau nghe  - Đại diện 2 dãy  - HS cùng thực hiện với GV  - HS viết số vào bảng con và trả lời: 101  - 2 – 3 HS đọc số  - HS thực hành theo nhóm đôi  - HS nối tiếp nhau trả lời  - HS thực hành theo nhóm đôi  - HS theo dõi  - 1 HS đọc yêu cầu  - Cá nhân HS làm bài  - Đôi bạn chia sẻ kết quả bài làm với nhau.  - HS thi đua 2 dãy với yêu cầu:  a) Viết số gồm:  1 trăm và 3 đơn vị ; 1 trăm và 5 đơn vị ; 1 trăm và 7 đơn vị  b) Số 102 gồm ….. trăm và …. đơn vị ; Số 104 gồm ….. trăm và …. đơn vị ; Số 106 gồm ….. trăm và …. đơn vị |